

BIỂU GIAO CHI TIẾT BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MUA SẴM, SỬA CHỮA, CẢI TẠO TÀI SẢN CÔNG, CHƯƠNG TRÌNH XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỌT NÁT CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO; CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ CÁC NHIỆM VỤ PHÁT SINH NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐND ngày 06 /10 /2025 của Hội đồng nhân dân phường Tân Phong)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	<u>21.667,094</u>	
I	KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỌT NÁT CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO	1.800,000	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị
II	KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH	19.370,094	
1	- Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách do sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Nghị định 178/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ	19.240,094	
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	7.351,413	
-	Văn phòng Đảng ủy	2.443,849	
-	Văn phòng HĐND- UBND	3.755,240	
-	Ủy ban MTTQ	3.679,371	
-	Phòng Văn hóa - Xã hội	2.010,221	
2	Kinh phí thực hiện chính sách mai táng phí cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn giai đoạn 2025-2030 theo nghị quyết 53/2025/NQ-HĐND ngày 13/7/2025 của HĐND tỉnh	130	Phòng Văn hóa- xã hội
III	KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT SINH	247	
-	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cần thiết do sắp xếp đơn vị hành chính (thực hiện các nhiệm vụ đặc thù)	100	Văn phòng HĐND- UBND
-	Kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ 2025 -2030	107	Ủy ban MTTQ
-	Kinh phí may trang phục cho các đồng chí UVBTV, UVBCH theo Quy định số 25-QĐ/TU ngày 21/7/2025 của BTV Tỉnh ủy	40	Văn phòng Đảng ủy
IV	KINH PHÍ CHƯA PHÂN BỐ CHI TIẾT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT SINH	250	

BIỂU CHI TIẾT DỰ TOÁN BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỂ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 178/2024/NĐ-CP NGÀY 31/12/2024, NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2025/NĐ-CP NGÀY 15/3/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐND ngày 06 /10 /2025 của Hội đồng nhân dân phường Tân Phong)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Họ và Tên	Đơn vị công tác	Quyết định nghỉ của cấp có thẩm quyền	Dự toán kinh phí bổ sung	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
	TỔNG CỘNG (23 NGƯỜI)			19.240,094	
I	Phòng Văn hóa - xã hội			2.010,221	
1	Trần Văn Lê	Công chức Phòng Văn hoá - xã hội	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	605,475	Thôi việc
2	Lý A Tũa	Công chức Phòng Văn hoá - xã hội	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	591,830	Thôi việc
3	Giàng Văn Quang	Công chức Phòng Văn hoá - xã hội	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	812,916	Thôi việc
II	Văn phòng HĐND- UBND			3.755,240	
1	Vũ Thanh Bình	Công chức Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	1.023,165	Thôi việc
2	Lò Văn Minh	Công chức văn phòng HĐND- UBND	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	1.027,728	Thôi việc
3	Trần Thị Tình	Công chức văn phòng HĐND- UBND	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	835,029	Thôi việc
4	Vàng Văn Hiên	Công chức văn phòng HĐND- UBND	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	869,318	Thôi việc
III	Phòng Kinh tế, Hạ tầng & DT			7.351,413	
1	Bùi Thị Nguyệt	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	1.089,855	Thôi việc
2	Lê Thị Thanh Huyền	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	954,084	Thôi việc
3	Phạm Bá Dũng	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	786,855	Thôi việc
4	Trần Thị Kim Ánh	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	954,084	Thôi việc
5	Đức Hồng Chính	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	914,531	Thôi việc
6	Má Thị Dê	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	679,383	Thôi việc
7	Tân Páo Sinh	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	883,204	Thôi việc
8	Trần Hùng Linh (Trần Văn Thái)	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	992,892	Thôi việc

9	Phạm Quang Đại	Công chức Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quyết định số 1489-QĐ/ĐU ngày 22/6/2025 của UBND tỉnh	96,525	Nghỉ hưu (bổ sung do tăng lương từ 3,33 lên 3,66)
IV	Văn phòng Đảng ủy			2.443,849	
1	Hoàng Thị Phương	Công chức Ban xây dựng Đảng Đảng ủy	Quyết định số 66-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	1.269,160	Thôi việc
2	Phạm Thị Hồng Liên	Công chức Ban xây dựng đảng Đảng ủy	Quyết định số 65-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	642,660	Thôi việc
3	Lò Văn Hương	Công chức Ban xây dựng đảng Đảng ủy	Quyết định số 63-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	532,029	Thôi việc
V	Ủy ban MTTQ			3.679,371	
1	Vàng Văn Dền	Công chức cơ quan Ủy ban MTTQ	Quyết định số 64-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	642,660	Thôi việc
2	Phan Thị Việt	Công chức cơ quan Ủy ban MTTQ	Quyết định số 61-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	743,418	Thôi việc
3	Lê Thị Hương	Công chức cơ quan Ủy ban MTTQ, PCT Hội Nông Dân	Quyết định số 60-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	953,624	Thôi việc
4	Nguyễn Thị Kim Duyên	Công chức cơ quan Ủy ban MTTQ	Quyết định số 62-QĐ/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Phường Tân Phong	1.339,669	Thôi việc